

GIAO ƯỚC CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Bài 11 (tiếp theo) Các điều kiện mà tuyển dân của Đức Chúa Trời phải đạt, để được nhận giao ước của Đức Chúa Trời.

Chúng ta đang học về các điều kiện mà mọi người tin Chúa phải đạt được theo tiêu chuẩn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, hầu cho nhờ sự đạt được những điều kiện thuộc về tiêu chuẩn của một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se để truyền dạy cho dân Y-sơ-ra-ên phải vâng phục và làm theo, hầu cho những người nào đạt được các điều kiện đó mà nhận được giao ước của Đức Giê-Hô-Va.

Chúng ta vừa học xong phần công việc của Môi-se và cũng là công việc của những người được Đức Thánh Linh chỉ định chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, hầu cho những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ có được bộ áo thánh thuộc về chức vụ thầy tế lễ nhà vua trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là các bài giảng thuộc về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời đó sẽ trở nên từng phần thuộc về bộ áo thánh của chức vụ thầy tế lễ nhà vua này, tùy theo sự kêu gọi và sự chỉ định của Đức Thánh Linh.

Bây giờ chúng ta cùng học tiếp tới công việc của những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải làm cho hết thầy những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, khiến họ được trở nên môn đồ của Ngài, mà công việc này sẽ được gọi theo như Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Môi-se phải làm cho A-rôn và cho các con trai của A-rôn, là **lễ truyền chức** thầy tế lễ cho A-rôn và cho các con trai của người.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:1-9: Đây là điều người sẽ làm đặc biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt Ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiết mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh trắng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ. Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phốt, ê-phốt, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phốt thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, cùng lấy dầu xức đổ trên đầu và xức cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế.

Bản King James version chép: ¹And this ^{H2088} is the thing ^{H1697} that thou shalt do ^{H6213} unto them to hallow ^{H6942} them, to minister unto me in the priest's ^{H3547} office: Take ^{H3947} one ^{H259} young ^{H1121-H1241} bullock ^{H6499}, and two ^{H8147} rams ^{H352} without ^{H8549} blemish ^{H8549}, ²And unleavened ^{H4682} bread ^{H3899}, and cakes ^{H2471} unleavened ^{H4682} tempered ^{H1101} with oil ^{H8081}, and wafers ^{H7550} unleavened ^{H4682} anointed ^{H4886} with oil ^{H8081}: of wheaten ^{H2406} flour ^{H5560} shalt thou make ^{H6213} them. ³And thou shalt put ^{H5414} them into ^{H5921} one ^{H259} basket ^{H5536}, and bring ^{H7126} them in the basket ^{H5536}, with the bullock ^{H6499} and the two ^{H8147} rams ^{H352}. ⁴And Aaron ^{H1175} and his sons ^{H1121} thou shalt bring ^{H7126} unto the door ^{H6607} of the tabernacle ^{H168} of the congregation ^{H4150}, and shalt wash ^{H7364} them with water ^{H4325}. ⁵And thou shalt take ^{H3947} the garments ^{H899}, and put ^{H3847} upon Aaron ^{H1175} the coat ^{H3801}, and the robe ^{H4598} of the ephod ^{H646}, and the ephod ^{H646}, and the breastplate ^{H2833}, and gird ^{H640} him with the curious girdle ^{H2805} of the ephod ^{H646}: ⁶And thou shalt put ^{H7760} the mitre ^{H4701} upon his head ^{H7218}, and put ^{H5414} the holy ^{H6944} crown ^{H5145} upon the mitre ^{H4701}. ⁷Then shalt thou take ^{H3947} the anointing ^{H4888} oil ^{H8081}, and pour ^{H3332} it upon his head ^{H7218}, and anoint ^{H4886} him. ⁸And thou shalt bring ^{H7126} his sons ^{H1121}, and put ^{H3847} coats ^{H3801} upon them. ⁹And thou shalt gird ^{H2296} them with girdles ^{H73}, Aaron ^{H1175} and his sons ^{H1121}, and put ^{H2280} the bonnets ^{H4021} on them: and the priest's ^{H3550} office shall be theirs ^{H1992} for a perpetual ^{H5769} statute ^{H2708}: and thou shalt consecrate ^{H3027} Aaron ^{H1175} and his sons ^{H1121}.

Chữ **điều - thing** ^{H1697} chép trong câu 1 trên, đó là chữ דָּבָר - **dabar**, số 1697, ra từ chữ דָּבַר - **dabar**, số 1696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bài giảng thuyết, lời giảng dạy, lời diễn thuyết, sự nói, sự công bố, sự tỏ ra, sự ra lệnh, sự công bố mạng lệnh, lời cảnh cáo, lời hăm he, lời hứa, sự chuyển giao chức vụ, sự giao phó trách nhiệm, sự đàm luận, sự trình bày, sự huấn thị;*

Chữ **làm - do** ^{H6213} chép trong câu 1 trên, đó là chữ עָשָׂה - **asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *có bổn phận, sự gánh vác, trách nhiệm để làm, sự chế tạo, sự hoàn thành, sự thực hiện, sự thi hành, sự sắp xếp, sự sửa soạn, sự chuẩn bị, đem lại kết quả, sự tác động, sự chi phối, sự tạo ảnh hưởng, sự trợ cấp, sự ban cho, sự cung cấp, sự trang bị, sự thực hành, sự rèn luyện, sự phục vụ, sự đáp ứng;*

Chữ **biệt...ra thánh - to hallow**^{H6942} chép trong câu 1 trên, đó là chữ **קָדַשׁ** - **qadash**, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **để biệt riêng, để khiến cho được nên thánh, sự thánh hoá, được sửa soạn, được bổ nhiệm, được gìn giữ, được bảo vệ, được trở nên trọn vẹn, nơi trú ẩn đặc biệt;**

Chữ **chức thầy tế lễ - the priest's**^{H3547} **office** chép trong câu 1 trên, đó là chữ **כַּהֵן** - **kahan**, số 3547 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **thầy tế lễ, hành động như một thầy tế lễ, người thi hành chức vụ trong văn phòng của thầy tế lễ, được trở nên thầy tế lễ;**

Tại điểm này, chúng ta cần phải nhận biết sự mâu nhiệm của danh chức thầy tế lễ được chép trong Kinh Thánh, vì trong một nước không thể có hai vua thế nào, thì trong Nước Đức Chúa Trời cũng vậy, chỉ có một **thầy tế lễ thượng phẩm** mà thôi, vì thế cho nên các chữ **thầy tế lễ** được chép trong Kinh Thánh được chia thành hai chữ, dù cũng được gọi là thầy tế lễ, nhưng ý nghĩa của hai chữ này thì khác nhau.

Chúng ta hãy xem sự khác nhau cùng nhận biết ý nghĩa mâu nhiệm của **sự kế tự** được chép trong Kinh Thánh.

Sáng thế ký 14:17-19: Sau khi **Áp-ram** đánh bại **Kết-rô-Lao-me** và các vua đồng minh, thắng trận trở về, thì vua **Sô-đôm** ra đón rước người tại **trũng Sa-ve**, tức là **trũng Vua. Mên-chi-xê-đéc**, vua **Sa-lem**, sai đem bánh và rượu ra. **Vả**, vua này là **thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Chí cao**, chúc phước cho **Áp-ram** và nói rằng: **Nguyện Đức Chúa Trời Chí cao, là Đấng dựng nên trời và đất, ban phước cho Áp-ram!**

Bản King James version chép: ¹⁷ And the king^{H4428} of Sodom^{H5467} went^{H3318} out to meet^{H7125} him after^{H310} his return^{H7725} from the slaughter^{H5221} of Chedorlaomer^{H3540}, and of the kings^{H4428} that were with him, at^{H413} the valley^{H6010} of Shaveh^{H7740}, which^{H1931} is the king's^{H4428} dale^{H6010}. ¹⁸ And Melchizedek^{H4442} king^{H4428} of Salem^{H8004} brought^{H3318} forth^{H3318} bread^{H3899} and wine^{H3196}: and he was the priest^{H3548} of the most^{H5945} high^{H5945} God^{H410}. ¹⁹ And he blessed^{H1288} him, and said^{H559}, Blessed^{H1288} be Abram^{H87} of the most^{H5945} high^{H5945} God^{H410}, possessor^{H7069} of heaven^{H8064} and earth^{H776}:

Chữ **thầy tế lễ - the priest**^{H3548} chép trong câu 18 trên, đó là chữ **כַּהֵן**-**kohen**, số 3548 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Thầy tế lễ cao nhất trong các thầy tế lễ; quyền cao nhất trong các thầy tế lễ, quyền cai trị cao nhất;**

Các chữ **thầy tế lễ** được chép *sau khi chữ thầy tế lễ lần đầu tiên được chép trong Kinh Thánh nói về chức vụ Thầy tế lễ cao nhất của Đức Chúa Trời*, cũng được chép là thầy tế lễ trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, nhưng là nói về hành động thuộc về công việc của chức vụ thầy tế lễ dưới quyền của Thầy tế lễ thượng phẩm, cũng có nghĩa là các thầy tế lễ được chỉ định vào chức vụ làm việc trong văn phòng của Thầy tế lễ cao nhất, là **Mên-chi-xê-đéc**, mà **Mên-chi-xê-đéc** có nghĩa là **Vua Công Bình**, Ngài là **Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời Chí Cao**.

Tại đây chúng ta cần nhận biết thêm về chữ **theo ban** mà bản dịch Kinh Thánh tiếng Việt đã không dịch đúng theo ý nghĩa thật của Lời Chúa, khi nói về **quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, lập Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ làm thầy tế lễ đến đời đời, được chép trong Thi Thiên 110**.

Thi Thiên 110:1-4: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: **Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến chừng Ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho Người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng Người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề dối ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Bản King James version chép: ¹ A Psalm^{H4210} of David^{H1732}. The LORD^{H3068} said^{H5002} unto my Lord^{H1113}, Sit^{H3427} thou at my right^{H3225} hand^{H3225}, until^{H5704} I make^{H7896} thine enemies^{H341} thy footstool^{H1916-H7272}. ² The LORD^{H3068} shall send^{H7971} the rod^{H4294} of thy strength^{H5797} out of Zion^{H6726}: rule^{H7287} thou in the midst^{H7130} of thine enemies^{H341}. ³ Thy people^{H5971} shall be willing^{H5071} in the day^{H3117} of thy power^{H2428}, in the beauties^{H1926} of holiness^{H6944} from the womb^{H7358} of the morning^{H4891}: thou hast the dew^{H2919} of thy youth^{H3208}. ⁴ The LORD^{H3068} hath sworn^{H7650}, and will not repent^{H5162}, Thou art a priest^{H3548} for ever^{H5769} after^{H5921} the order^{H1700} of Melchizedek^{H4442}.

Chữ **thầy tế lễ - the priest**^{H3548} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **כַּהֵן**-**kohen**, số 3548 của tiếng Hê-bơ-rơ,

có nghĩa là: *Thầy tế lễ cao nhất trong các thầy tế lễ; quyền cao nhất trong các thầy tế lễ, quyền cai trị cao nhất;*

Chữ theo ban - after the order^{H1700} chép trong câu 4 trên, đó là chữ דִּבְרָהּ - **dibrah**, số 1700 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Theo quyết định sắp xếp ngôi vị, theo mạng lệnh thiết lập chức vụ, theo sắc lệnh chỉ định không thể thay đổi;*

Chữ Mên-chi-xê-đéc - Melchizedek^{H4442} chép trong câu 4 trên, đó là chữ מַלְכִּי־צֶדֶק - **Malkiy-Tsedeq**, số 4442 ra từ chữ צֶדֶק - **tsedeq**, số 6664 và chữ צַדִּיק - **tsadaq**, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Vua của tôi là Sedek; Vua của tôi là Đấng công bình, Ngài là Đấng toàn năng, Ngài là Quan án công bình, Ngài là Vua Bình An, Ngài là Đấng Chí cao, Ngài là Đấng Cứu Chuộc, Ngài là Đấng khiến cho được Thắng, khiến cho được Giàu có, khiến cho được Thịnh vượng, khiến cho được trở nên Công bình, Ngài là Đấng Thành tín giữ sự giao ước bền vững;*

Chúng ta đang học về sự mâu nhiệm của việc Môi-se lập thầy tế lễ A-rôn, mà Lời Chúa đã chép là Môi-se làm lễ truyền chức thầy tế lễ cho A-rôn, cũng được gọi là sự tấn phong chức vụ thầy tế lễ, hoặc thánh hoá chức vụ thầy tế lễ cho A-rôn.

Chúng ta đang ở trong kỳ hoán cải, là kỳ Đức Thánh Linh sẽ tỏ ra các Lễ thật là Luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh được bày tỏ theo Luật pháp của Thánh Linh sự sống, tức là các Lễ thật đã được giấu kín từ các đời thượng cổ, để những sự đó được tỏ ra trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ thì linh hồn của những người đó sẽ nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được tái sanh cùng được biết ý nghĩa của những sự mâu nhiệm đó mà noi theo Đức Thánh Linh, để thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật, nghĩa là được hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Đức Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự.

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh chép gì về Lễ thật này.

Hê-bơ-rơ 7:1-28: **Vả, Mên-chi-xê-đéc đó là vua của Sa-lem, thầy tế lễ của Đức Chúa Trời rất cao, đã đi rước Áp-ra-ham và chúc phước cho, trong khi người thắng trận các vua trở về; Áp-ra-ham đã lấy một phần mười về mọi của cải mình mà dâng cho vua; theo nghĩa đen tên vua ấy, trước hết là vua sự công bình, lại là vua của Sa-lem nữa, nghĩa là vua bình an; người không cha, không mẹ, không gia phổ; không có ngày đầu mới sanh, cũng không có ngày rốt qua đời, như vậy là giống Con Đức Chúa Trời, Mên-chi-xê-đéc này làm thầy tế lễ đời đời vô cùng. Hãy nghĩ xem, chính tiên tổ là Áp-ra-ham đã lấy một phần mười trong những vật rất tốt của mình chiếm được mà dâng cho vua, thì vua tôn trọng là dường nào. Những con cháu họ Lê-vi chịu chức tế lễ, theo luật, có phép thâu lấy một phần mười của dân, nghĩa là của anh em mình, vì chính họ cũng từ Áp-ra-ham mà ra. Nhưng vua vốn không phải đồng họ, cũng lấy một phần mười của Áp-ra-ham và chúc phước cho kẻ được lời hứa. Vả, người bậc cao chúc phước cho kẻ bậc thấp, ấy là điều không cãi được. Lại, đấng này, những kẻ thâu lấy một phần mười đều là người hay chết: còn đấng kia, ấy là kẻ mà có lời làm chứng cho là người đang sống. Lại có thể nói rằng Lê-vi là kẻ thâu lấy một phần mười đó, chính mình người cũng bởi Áp-ra-ham mà đóng một phần mười; vì lúc Mên-chi-xê-đéc đi đón tiên tổ, thì Lê-vi còn ở trong lòng tổ phụ. Nếu có thể được sự trọn vẹn bởi chức tế lễ của người Lê-vi (vì luật pháp ban cho dân đang khi còn dưới quyền chức tế lễ), thì cơ sao còn cần phải dấy lên một thầy tế lễ khác, lập theo ban (*order - quyết định, sự sắp xếp*) Mên-chi-xê-đéc, không theo ban (*order - quyết định, sự sắp xếp*) A-rôn? Chức tế lễ đã thay đổi thì luật pháp cũng cần phải thay đổi. Vả, Đấng mà những lời đó chỉ về, thuộc một chi phái khác, trong chi phái đó chưa từng có ai dự việc nơi bàn thờ. Vì thật rõ ràng Chúa chúng ta ra từ Giu-đa, về chi phái ấy, Môi-se không nói điều chi về chức tế lễ. Mọi điều đó càng thêm rõ hơn nữa, khi chúng ta thấy một thầy tế lễ khác dấy lên, giống như Mên-chi-xê-đéc, lập lên không theo luật lệ của điều răn xác thật, nhưng theo quyền phép của sự sống chẳng hay hư hay hết. Vả, này là lời làm chứng cho Ngài rằng: Con làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chứng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời. Vả lại, sự thay đổi này chẳng phải là không có lời thề mà được làm**

ra. Những thầy tế lễ khác không bởi lời thề mà được lập lên, nhưng Ngài đã được lập lên bằng lời thề, bởi Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Chúa đã thề rồi, và không hối lời thề ấy đâu; Con làm thầy tế lễ đến đời đời. Vì thế, Đức Chúa Jê-sus đã trở nên Đấng bảo lãnh cho một cái giao ước rất tôn trọng hơn cái trước. Vả lại, số thầy tế lễ rất nhiều, vì sự chết nên không giữ luôn được chức vụ. Nhưng Ngài, vì hằng có đời đời, nên giữ lấy chức tế lễ không hề đổi thay. Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy. Ấy đó thật là thầy tế lễ thượng phẩm mà chúng ta có cần dùng, thánh khiết, không tội, không ô ướ, biệt khỏi kẻ có tội, được cất lên cao hơn các tầng trời: không như những thầy tế lễ thượng phẩm khác, cần phải hằng ngày dâng tế lễ, trước vì tội mình, sau vì tội dân; Ngài làm việc đó một lần thì đủ cả, mà dâng chính mình Ngài làm tế lễ. Vì luật pháp lập những người vốn yếu đuối làm thầy tế lễ thượng phẩm; nhưng lời thề có sau luật pháp thì lập Con, là Đấng đã nên trọn lành đời đời.

Chữ **luật pháp** chép trong câu 11 và 12 cùng chữ **điều răn** chép trong câu 18 trên, không nói về các mạng lệnh cùng các điều răn mà hết thấy loài người đều phải vâng phục, mà là nói về **luật riêng** cho việc thiết lập chức vụ thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên, đó là Đức Giê-hô-va đã chọn và biệt riêng A-rôn và các con trai của A-rôn, là người Lê-vi để làm chức thầy tế lễ ở trước mặt Đức Giê-hô-va, người nào nào đến gần sẽ bị xử tử., như Kinh Thánh đã chép:

Dân số Ký 3:1-10: **Này là dòng dõi của A-rôn và Môi-se, về ngày Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na-i. Này là tên các con trai A-rôn: Trưởng nam là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma. Đó là tên các con trai A-rôn, tức những thầy tế lễ đã chịu phép xức dầu, và được lập lên để làm chức tế lễ. Vả, Na-đáp và A-bi-hu đã thác trước mặt Đức Giê-hô-va khi hai người dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va tại trong đồng vắng Si-na-i. Hai người này không có con. Còn Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma làm chức tế lễ trước mặt A-rôn, là cha mình. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy khiến chi phái Lê-vi lại gần, đặt trước thầy tế lễ A-rôn, để người Lê-vi phục sự người. Người Lê-vi sẽ giữ chức phận của người và chức phận của cả hội chúng về trước hội mạc mà làm những công việc của đền tạm. Cũng phải coi sóc hết thấy đồ đạc của hội mạc và mọi vật chi dân Y-sơ-ra-ên giao cho dâng dùng làm công việc của đền tạm. Vậy, người phải giao người Lê-vi cho A-rôn và cho các con trai người; vì đã lấy họ từ trong vòng dân Y-sơ-ra-ên mà ban trọn cho A-rôn rồi. Vậy, người sẽ lập A-rôn và các con trai người, để làm chức tế lễ; người ngoại đến gần sẽ bị xử tử.**

Trong đời Đa-vít làm vua cai trị cả hai nhà Giu-đa và Y-sơ-ra-ên (1003B.C.> 970B.C.), Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng chiêm bao để tỏ cho vua Đa-vít biết quyết định của Ngài về việc thay đổi luật của việc thiết lập chức vụ thầy tế lễ, thay vì người Lê-vi theo dòng dõi của A-rôn, thì Đức Giê-hô-va đã quyết định lập Con một của Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ (trong xác thịt được sanh ra từ chi phái Giu-đa) làm thầy tế lễ cho đến đời đời.

Thi Thiên 110:1-4: **Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến chừng Ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho Người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ viêt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng Người như giọt sương bởi lòng rạo đồng mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Như chúng ta đã biết ý nghĩa của chữ **theo ban** - after^{H5921} **the order**^{H1700} (do bản tiếng Việt đã dịch không đúng) nghĩa là **theo quyết định của Giê-hô-va Đức Chúa Trời toàn năng, Ngài là Vua Công Bình** - of **Melchizedek**^{H4442} như chúng ta đã học ở phần trước.

Theo ý nghĩa gốc của chữ **Lê-vi** - Levi^{H3878} trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ và theo Lẽ thật, thì Lê-vi có nghĩa là: **sự dính lúu với, được buộc chặt lại, liên kết lại làm một, sự chịu đựng, sự tôn tại, sự bám chặt lấy, sự trung thành với;**

Còn chữ **Giu-đa** - Judah^{H3063} trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **sự nổi danh, sự ngợi khen, sự tôn kính, sự tán dương, sự ca ngợi, sự thờ phượng; cánh tay, để ném, để quăng, để bắn, để xưng tội;**

Theo ý nghĩa của Lê thật thì Lê-vi mang ý nghĩa của *sự chọn lựa, sự biệt riêng, sự cho mượn* là nói về những người được chọn lựa cho được vào giữ các chức vụ hầu việc Đức Chúa Trời.

Còn Giu-đa mang ý nghĩa về hết thấy những người tin Chúa sẽ nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được tái sinh và môi miệng của những người đó được giải phóng khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết, nên có thể công bố Lời Đức Chúa Trời, có thể ngợi khen, có thể tôn vinh Danh Chúa, có thể thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lê thật.

Như vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chuyển tiêu chuẩn chỉ chọn người Lê-vi, tức là những người được chỉ định vào chức vụ hầu việc Đức Chúa Trời, vì sự lựa chọn đó có sự hạn chế rằng, nếu người ta chỉ hầu việc bằng sự được chỉ định mà môi miệng của những người đó lại không thể công bố Lời của Đức Chúa Trời, không thể ngợi khen, không thể ca tụng Danh Chúa, không thể tôn cao Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì những người đó sẽ không thể nào có sức lực để hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lê thật được. Vậy nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định thay luật chỉ định có sự hạn chế này với một luật khác tốt hơn, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ làm thầy tế lễ đến đời đời và chính Thầy tế lễ thượng phẩm này sẽ chọn và lập những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, mà sự tin đã nói đây được chứng minh qua sự những người đó sẽ nhìn chăm vào Đức Chúa Jêsus Christ mà học theo Ngài, noi theo Ngài và làm theo Ngài và có kết quả xứng đáng như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm khi Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha và cứ ở trong sự yêu thương Đức Chúa Cha. Như vậy, tiêu chuẩn được đặt ra cho những người nào sẽ được trở nên thầy tế lễ nhà vua trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ là công bình cho hết muôn dân trên đất này, nghĩa là bất kỳ người nào cũng có thể được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va nếu người đó đạt điều kiện mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên:

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng Lời Ta và giữ sự giao ước của Ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rất rõ ràng, đó là không phải chỉ riêng người Lê-vi, mà bất kỳ một người nào trong dân Y-sơ-ra-ên tuân theo các mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, thì chính quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn người đó đạt được tiêu chuẩn một nước thầy tế lễ và một dân tộc thánh cho Đức Giê-Hô-Va.

Trong chiêm bao mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho vua Đa-vít biết quyết định của Ngài về cho Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, cùng với những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, được Lời Chúa chép là *dân Chúa tình nguyện sẽ đến với Đức Chúa Jêsus Christ*, tức là những người được Đức Chúa Cha chọn để giao cho Đức Chúa Jêsus Christ đào tạo, huấn luyện cho được trở nên thầy tế lễ trong Nước của Đức Chúa Jêsus Christ.

Thi Thiên 110:3: Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng Người như giọt sương bởi lòng rạo rạo đồng mà ra.

Chữ *kẻ trẻ tuổi* - thy youth^{H3208} chép trong câu 3 trên, đó là chữ יְלָדוּת - yalduwth, số 3208 ra từ chữ יָלַד - yeled, số 3206 và chữ יָלַד - yalad, số 3205 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trẻ, dòng dõi, được sanh ra, để sanh sản, sự sanh ra trong sự đau đớn, những sự được sanh ra từ trong lòng, bông trái, thời gian sanh sản, sự công bố huyết thống, sự công bố phả hệ, sự công bố giới tính, sự được giải cứu, trợ giúp cho sự sanh sản;*

Chữ *tình nguyện* - shall be willing^{H5071} chép trong câu 3 trên, đó là chữ נָדַבְתִּי - nedabah, số 5071 ra từ chữ נָדַב - nadab, số 5068 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tự ý, tự phát, tức thời, tình nguyện, sẵn sàng dâng hiến, hiện diện, sẵn sàng hành động theo, sẵn sàng thực hiện theo mạng lệnh như một người lính trận;*

Chữ **ngày - day**^{H3117} chép trong câu 3 trên, đó là chữ יוּמ - **yowm**, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày, thời kỳ, thời đại, thời gian, năm, thời gian được phân chia, thời gian được chỉ định, trở nên nóng;*

Chữ **quyền thế - power**^{H2428} chép trong câu 3 trên, đó là chữ כֹּחַ - **chayil**, số 2428 ra từ chữ חֹל - **chuwl**, số 2342 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sức mạnh, quyền năng, quyền phép, quyền thế, sự giàu có, thực chất căn bản; để soạn lại, để bẻ cong, làm cho đau đớn, làm cho nháy múa, làm cho sợ hãi, làm cho quần quai, làm cho được nghỉ ngơi, làm cho hư hỏng, để định hình, làm cho tin cậy, làm cho bị thương, làm cho hy vọng, làm cho chờ đợi, làm cho được yên nghỉ, làm cho bị rung lắc, làm cho ngã cách đau đớn, làm cho biết trông cậy;*

Chữ **mặc trang sức - in the beauties**^{H1926} chép trong câu 3 trên, đó là chữ הַדָּר - **hadar**, số 1926 ra từ chữ הָדָר - **hadar**, số 1921 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự trang sức, sự lộng lẫy, sự tôn trọng, sự danh dự, sự huy hoàng, bổn tánh tốt, được địa vị cao, sự oai nghiêm, được đặt ở đẳng trước, được đặt ở nơi cao;*

Chữ **thánh - holiness**^{H6944} chép trong câu 3 trên, đó là chữ קֹדֶשׁ - **qodesh**, số 6944 ra từ chữ קָדַשׁ - **qadash**, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được biệt riêng, sự thánh khiết, tánh thiêng liêng, sự thánh hoá, được sửa soạn, nơi trú ẩn đặc biệt, được bổ nhiệm, được gìn giữ, được bảo vệ, được trở nên trọn vẹn;*

Chữ **trong lòng - from the womb**^{H7358} chép trong câu 3 trên, đó là chữ רֶחֶם - **rechem**, số 7358 ra từ chữ רַחֵם - **racham**, số 7355 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trong tử cung, trong lòng, sự yêu, sự thương xót, sự nhân từ, sự nhân ái, lòng trắc ẩn của Đức Chúa Trời; Ruhamah;*

Chữ **rạng đông - the morning**^{H4891} chép trong câu 3 trên, đó là chữ מִשְׁחָר - **mishchar**, số 4891 ra từ chữ שָׁחַר - **shachar**, số 7836 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thời điểm phân chia giữa đêm và ngày, rạng đông; để tìm kiếm, sự tìm kiếm sớm nhất, sự tìm kiếm cách hết lòng, tìm kiếm cách siêng năng, cách chăm chỉ;*

Chữ **giọt sương - the dew**^{H2919} chép trong câu 3 trên, đó là chữ טַל - **tal**, số 2919 ra từ chữ טַלַּל - **talal**, số 2926 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sương, sương đêm, sự bao phủ những cây cỏ, mái che, sự che chở;*

Những người được Lời Chúa chép là **dân Chúa tình nguyện** đó là những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định từ trước khi sáng thế cho được sự cứu chuộc, như Lời Chúa đã chép rằng đang khi chúng ta còn là kẻ có tội, thì Đức Chúa Trời đã định cho được cứu chuộc, mà giá cứu chuộc đó là Lời của Đức Chúa Trời hằng sống được ban xuống thế gian này, nhưng không phải hết thảy loài người trong thế gian sẽ nhận biết được, nhưng trong Đức Chúa Trời mà tên của chúng ta đã được ghi trong sổ của Đức Chúa Trời, mà Lời Chúa chép là **như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra** vậy. Khi người ta còn ở trong giấc ngủ, thì sương được Đức Chúa Trời ban xuống đất thế nào, thì khi Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, Thánh Linh của Đấng Christ sẽ khiến lòng của những người có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời sẽ hiểu được ý nghĩa của các Lời đã rao giảng đó là nói về mình và đức tin của những người đó được thành lập bởi Đức Thánh Linh, khiến linh hồn những người đó tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời và Đức Thánh Linh sẽ ghi tạc các Lời đó vào lòng họ, khiến họ được mặc lại chiếc áo cứu chuộc.

Chúng ta vừa được biết các lời tri thức của Đức Giê-Hô-Va được tỏ ra cho vua Đa-vít qua chiêm bao, là những sự được tỏ ra sau ngày Đức Giê-Hô-Va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai khoảng 445 năm, mà trong ngày đó, Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ điều kiện cho hết thảy những người sẽ tin đến Danh Ngài và cũng là những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ phải làm, đó là **nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước của Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta.**

Chúng ta đang ở trong giao ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ và như vậy là ứng nghiệm Lời tri thức mà Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho vua Đa-vít thấy trong chiêm bao và được chép xuống trong Thi Thiên 110 mà chúng ta vừa học ở phần trước, đó là những người được Lời Chúa chép là **dân Chúa tình nguyện lại đến** và Đức Thánh Linh đang mặc cho chúng ta chiếc áo cứu chuộc và chiếc áo thầy tế lễ nhà vua, như Lời Chúa đã chép trong Thi Thiên 110 là **“Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng Người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra”**. Trang sức thánh đó là nói về Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà chúng ta đang được Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật mặc cho chúng ta qua các Lẽ thật của Ngài.

Bây giờ chúng ta trở lại với Lời Chúa chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 29, nói về việc Môi-se thiết lập lễ truyền chức thầy tế lễ cho A-rôn và cho các con trai của A-rôn, mà Môi-se đại diện cho những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, còn A-rôn và các con trai của A-rôn là bóng về những người tin Đức Chúa Jêsus Christ và nhờ quyền phép của Lê thật và của Đức Thánh Linh mà được tái sanh, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn những người tin Chúa đã được tái sanh, được thắp sáng bởi Đức Thánh Linh vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:1-4: Đây là điều người sẽ làm đặc biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt Ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tý vít, dùng bột mì thiết mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh tráng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ.

Như chúng ta đã biết, **bò đực** là bóng về Lê thật, còn **hai chiên đực không tý vít** là bóng về Luật pháp của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, cả phần giao ước Cũ và phần giao ước Mới. Bột mì thiết mịn đó là bóng về Luật pháp văn tự đã được nghiên cứu, suy gẫm kỹ lưỡng và được rao giảng ra cách trọn vẹn, không thêm vào hay bớt đi dù chỉ là một chấm, một nét trong các chữ được dùng để chép trong Luật pháp đó. Còn dầu được trộn với bột mì thiết mịn đó là bóng về sự xức dầu, tức là nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh mà những người giữ chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời soạn xuống thành từng phần trong các bài giảng, mà **giỏ** đựng bánh đó là bóng. Còn sự dâng lên bằng lửa chung với thịt của bò tơ đực và thịt của hai con chiên đực đó bóng về sự công bố Lời của Đức Chúa Trời, dâng sự vinh hiển cho Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Khi của lễ thiêu đã được dâng, nghĩa là khi Luật pháp trọn vẹn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời (bao gồm Luật pháp văn tự được nghiên cứu, được dắt dẫn bởi Đức Thánh Linh, được soạn xuống cách cẩn thận và kỹ lưỡng trong quyền phép của Đức Thánh Linh) đã được công bố, được rao giảng, được giảng dạy cho những người được chọn vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua cách đầy đủ. Bấy giờ, những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng được gọi là **“kẻ truyền giải”** của Đức Thánh Linh, sẽ báp-têm những người được chọn đó vào trong **nước hằng sống**, cũng được gọi là **Luật pháp của Thánh Linh sự sống**, là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời** và khi những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ thi hành công việc này, thì Đức Thánh Linh sẽ ngự trên những người đã nhận lãnh các Lời giảng đó, và điều đó được gọi là **báp-têm bằng Đức Thánh Linh** (vì Đức Thánh Linh tức là Lê thật). Công việc này là của Đức Chúa Jêsus Christ (thông qua các môn đồ) mà Ngài báp-têm những người đã tin đến Danh Ngài vào trong Thánh Linh của Ngài, như Lời Chúa có chép:

Ma-thi-ơ 3:7-12: Bởi Giảng thấy nhiều người dòng Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến chịu phép báp-tem mình, thì bảo họ rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục kia, ai đã dạy các ngươi tránh khỏi cơn giận ngày sau? Vậy, các ngươi hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn, và đừng tự khoe rằng: Áp-ra-ham là tổ chúng ta; và ta nói cho các ngươi rằng Đức Chúa Trời có thể khiến đá này sanh ra con cái cho Áp-ra-ham được. Bây giờ cái búa đã để kê rễ cây; vậy rễ cây nào không sanh trái tốt, thì sẽ phải đốn và chụm. Về phần ta, ta lấy nước mà làm phép báp-tem cho các ngươi ăn năn; song Đấng đến sau ta có quyền phép hơn ta, ta không đáng xách giày Ngài. Ấy là Đấng sẽ làm phép báp-tem cho các ngươi bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa. Tay Ngài cầm nia mà dè thật sạch sân lúa mình và Ngài sẽ chứa lúa vào kho, còn rơm rạ thì đốt trong lửa chẳng hề tắt.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân Danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các ngươi. Và này, Ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.

Ê-phê-sô 1:1-14: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài

đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặt làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe Lời lẽ thật, là đạo Tin Lành về sự cứu chuộc anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.

Chúng ta biết Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh đều là thần linh và sự sống, nhờ được Đức Thánh Linh cảm động mà người ta chép xuống để dạy dỗ loài người, như Lời Chúa có chép:

2 Ti-mô-thê 3:16-17: Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành.

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh được ví là **chiên con không tỳ vết**, được ban cho loài người, để linh hồn loài người được nuôi dưỡng, được cứu chuộc khi loài người nhận biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời mà công bố Lời Đức Chúa Trời qua môi miệng mình để được sự cứu chuộc, nghĩa là được giải cứu, được giải phóng, được giải thoát, được chữa lành, được bảo vệ và được duy trì sự sống mình, vì Lời Đức Chúa Trời còn được ví là bánh không men, là nước hằng sống, còn huyết của chiên con không tỳ vết đó là bóng về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời để cứu chuộc linh hồn loài người, ban sự sống lại và sự sống đời đời cho những người nào tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà vâng giữ và cứ ở trong yêu thương của Ngài, như Lời Chúa đã chép.

Giăng 5:24-39: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai nghe Lời Ta mà tin Đấng đã sai Ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy. Cha đã ban quyền thi hành sự phán xét cho Con, vì là Con người. Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ đến, khi mọi người ở trong mồ mả nghe tiếng Ngài và ra khỏi: ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai đã làm dữ thì sống lại để bị xét đoán. Ta không thể tự mình làm nổi việc gì; Ta xét đoán theo điều Ta nghe, và sự xét đoán Ta là công bình, vì Ta chẳng tìm ý muốn của Ta, nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai Ta. Nếu Ta tự mình làm chứng lấy, thì sự làm chứng ấy không đáng tin. Có người khác làm chứng cho Ta, và Ta biết rằng chứng người đó làm cho Ta là đáng tin. Các người có sai sứ đến cùng Giăng, thì người đã làm chứng cho lẽ thật. Còn Ta, Lời chứng mà Ta nhận lấy chẳng phải bởi người ta; nhưng Ta nói vậy, để các người được cứu. Giăng là đước đã thấp và sáng, các người bằng lòng vui tạm nơi ánh sáng của người. Nhưng Ta có một chứng lớn hơn chứng của Giăng; vì các việc Cha đã giao cho Ta làm trọn, tức là các việc Ta làm đó, làm chứng cho Ta rằng Cha đã sai Ta. Chính Cha, là Đấng đã sai Ta, cũng làm chứng về Ta. Các người chưa hề nghe tiếng Ngài, chưa hề thấy mặt Ngài, và đạo Ngài không ở trong các người, vì các người không tin Đấng mà Ngài đã sai đến. Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về Ta vậy.

Chữ làm chứng - testify^{G3140} chép trong câu 39 trên, đó là chữ μαρτυρέω-martureo, số 3140 ra từ chữ μάρτυς-martus, số 3144 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **là sự làm chứng, là bằng chứng, là chứng có, chứng tỏ, được tỏ ra, hồ sơ báo cáo trung thực; sự làm chứng về một người chết cho Lời Đức Chúa Trời;**

Giăng 6:43-59: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người chớ lầm bầm với nhau. Ví bằng Cha, là Đấng sai Ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng Ta, và Ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt. Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng Ta. Ấy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, hễ ai tin thì được sự sống đời đời. Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các người đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà Ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt Ta. Bởi đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà rằng: Lẽ nào người này lấy thịt mình cho chúng ta ăn sao? Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um.

Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người, tức là sự sáng chỉ được thấp sáng nơi linh hồn của những người nào tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà tiếp nhận lấy Lời Đức Chúa Trời và sống theo Lời của Đức Chúa Trời thì linh hồn của người đó, được Lời Chúa gọi là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, sẽ được thấp sáng trở lại, khiến linh hồn đó được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn đó cứ hằng ở trong Lời Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời sống ở trong lòng của người đó.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta ở trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Như vậy chúng ta đã biết Lời Chúa được chép thành văn tự trong Kinh Thánh là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Chiên con của Đức Chúa Trời Chí cao, Đấng cất tội lỗi của thế gian đi, còn Bò đực, mà trong tất cả những của lễ được dâng lên cho Đức Giê-Hô-Va luôn có bò tơ đực với chiên đực không tỳ vết chi.

Vậy thì bò tơ đực, là bóng về điều gì đã chép trong Kinh Thánh?

Khải huyền 4:1- 11: Kế đó, tôi nhìn xem, này, một cái cửa mở ra trên trời; và tiếng thứ nhất mà tôi đã nghe nói với tôi, vang rầm như tiếng loa, phán cùng tôi rằng: Hãy lên đây, Ta sẽ cho người thấy điều sau này phải xảy đến. Tức thì tôi được Thánh Linh cảm hóa; thấy một ngôi đặt tại trên trời, trên ngôi có một Đấng đang ngồi đó. Đấng ngồi đó rực rỡ như bích ngọc và mã não; có cái móng đáng như lục bửu thạch bao chung quanh ngôi. Chung quanh ngôi lại có hai mươi bốn ngôi; trên những ngôi ấy tôi thấy hai mươi bốn trưởng lão ngồi, mặc áo trắng và đầu đội mũ triều thiên vàng. Từ ngôi ra những

chớp nhoáng, những tiếng cùng sấm; và bảy ngọn đèn sáng rực thấp trước ngói: đó là bảy vì thần của Đức Chúa Trời. Trước ngói có như biển trong ngần giống thủy tinh, còn chính giữa và chung quanh có bốn con sanh vật, đằng trước đằng sau chỗ nào cũng có mắt. Con sanh vật thứ nhất giống như sư tử, con thứ nhì như bò đực, con thứ ba mặt như mặt người, con thứ tư như chim đại bàng đang bay. Bốn con sanh vật ấy mỗi con có sáu cánh, chung quanh mình và trong mình đều có mắt; ngày đêm lúc nào cũng nói luôn không dứt: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Chúa, là Đức Chúa Trời, Đấng Toàn năng, Trước Đã Có, Nay Hiện Có, Sau Còn Đến! Khi các sanh vật lấy những sự vinh hiển, tôn quý, cảm tạ mà dâng cho Đấng ngự trên ngói là Đấng hằng sống đời đời, thì hai mươi bốn trưởng lão sắp mình xuống trước mặt Đấng ngự trên ngói, và thờ lạy Đấng hằng sống đời đời; rồi quăng mũo triều thiên mình trước ngói mà rằng: Lạy Đức Chúa Trời là Chúa chúng tôi, Chúa đáng được vinh hiển, tôn quý và quyền lực; vì Chúa đã dựng nên muôn vật, và ấy là vì ý muốn Chúa mà muôn vật mới có và đã được dựng nên.

Bốn con sanh vật được chép trong sách Khải huyền 4 từ câu 6 đến câu 9 đó là bóng về Lời Đức Chúa Trời (mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời) và như vậy, **bò đực** được chép đây là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời tiên tri, là Lời Khôn ngoan, là Lời tri thức, thuộc về thần linh và sự sống, chỉ được nói đến trong Kinh Thánh để tỏ ra những sự mâu nhiệm, những sự mánh bảo của Đức Thánh Linh, chứ không được chép thành văn tự.

Còn các Lời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh là để dắt dẫn loài người, được gọi con đường, là các mạng lệnh, các điều răn mà loài người phải nhận biết và lưu giữ trong lòng để làm theo và biết xưng ra các tội lỗi mình để được sự tha thứ và các Lời đó là bóng về **chiên con của Đức Chúa Trời, Đấng cất tội lỗi thế gian đi**.

Còn **bò đực tơ** là bóng về Lẽ thật, có quyền phép giải cứu, giải phóng, giải thoát linh hồn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Còn chiên con có quyền phép giải cứu, giải phóng và giải thoát thân thể xác thịt của người tin Chúa ra khỏi tội lỗi cùng cứu chuộc thân thể xác thịt đó ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp.

Chữ **bò đực-the bullock**^{H6499} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 29:3 đó là chữ פָּר-par, số 6499 ra từ chữ פָּר-parar, số 6565 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bò tơ đực; để phá vỡ thành từng mảnh, để làm cho thất bại, làm cho bị bẻ gãy, làm cho vỡ vụn bằng sức mạnh, làm cho tiêu tan, làm cho đảo lộn, để phân tách ra, để chia rẽ ra, làm cho trống rỗng, làm cho chán nản, làm cho thất vọng, làm cho bị bãi bỏ, làm cho tiêu tan, làm hỏng kế hoạch của ai đó, làm cho phân huỷ hết, làm cho sạch;*

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ luôn có gốc và có ngọn, vì Lời của Đức Chúa Trời còn được ví là cây sự sống, vì thế cho nên chúng ta cần phải nhận biết sự mánh bảo của Đức Chúa Jêsus Christ về Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời, thì phần mà loài người chúng ta có thể nhìn thấy, là phần thân của cây, còn phần gốc bao gồm hệ thống rễ thì bị chôn dưới đất thì người ta không nhìn thấy được, cho đến khi người ta được quyền hợp pháp bật gốc của cây đó lên thì người ta mới thấy được các rễ của cây đó.

Chúa Jêsus đã mánh bảo cho chúng ta biết sự mâu nhiệm này như sau:

Ma-thi-ơ 13:44: Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.

Chữ **nước - the kingdom**^{G932} chép trong câu 44 trên, đó là chữ βασιλεία-basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *hoàng gia của vua, sự cai trị, lĩnh vực thuộc về hoàng gia, nền tảng của quyền phép, ngai vị vua, chủ quyền tối cao;*

Phần mà chúng ta nhìn thấy và đọc được của chữ (văn tự) đó là phần ngọn, mô tả và biểu thị cho loài người thấy đó là văn tự, chỉ ra những sự thuộc về xác thịt hay chết của loài người, cũng như tỏ ra ý nghĩa của văn tự và làm chứng cho những sự mà người ta không nhìn thấy bằng con mắt của xác thịt. Còn phần gốc của chữ mà chúng ta nhìn thấy đó là những sự mà người ta không thể nhận biết theo cách của xác thịt, nhưng sẽ được hiểu thông qua sự tỏ ra, nghĩa là được giải nghĩa bởi Đức Thánh Linh.

Trong trường hợp chúng ta đang đối diện với chữ **bò đực - the bullock**^{H6499} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 29:2 thì phần ngọn của chữ đó là פָּר-par, số 6499 có nghĩa là: *bò đực tơ;* Nhưng gốc của chữ פָּר-par, số 6499

này là chữ פָּרַר-parar, số 6565 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **để phá vỡ thành từng mảnh, để làm cho thất bại, làm cho bị bẻ gãy, làm cho vỡ vụn bằng sức mạnh, làm cho tiêu tan, làm cho đảo lộn, để phân tách ra, để chia rẽ ra, làm cho trống rỗng, làm cho chán nản, làm cho thất vọng, làm cho bị bãi bỏ, làm cho tiêu tan, làm hỏng kế hoạch của ai đó, làm cho phân huỷ hết, làm cho sạch;**

Nếu một người bình thường đọc các ý nghĩa trên, người đó sẽ nghi ngờ và không tin đó là Lẽ thật, vì theo cách người ta nghĩ thì Lời của Lẽ thật sẽ luôn mang đến **sự yêu thương, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi, chữa lành, làm cho vui mừng, làm cho được bình an ...**, còn các ý nghĩa trên dường như ngược lại với những sự người ta muốn!

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về quyền phép của Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời khi được tỏ ra cho linh hồn người tin Chúa được hiểu biết.

Ê-sai 61:1-11: Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên Ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho Ta, đặt giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai Ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặt rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặt yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặt ban máo hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngời khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển. Họ sẽ xây lại các nơi hoang vu ngày xưa, dựng lại các nơi huỷ hoại lúc trước, lập lại thành bị huỷ phá, là những nơi đổ nát lâu đời. Những người khách lạ sẽ đứng đặt chân bầy chiên các người, những người ngoại quốc sẽ làm kẻ cày ruộng và trồng nho của các người; nhưng các người thì sẽ được gọi là thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va; sẽ được xưng là chức dịch của Đức Chúa Trời chúng ta; sẽ ăn của báu các nước, và lấy sự vinh hoa của họ mà khoe mình. Các người sẽ được gấp hai để thay vì sự xấu hổ; chúng nó sẽ vui vẻ về phận mình để thay sự nhục nhơ. Vậy nên chúng nó sẽ có sản nghiệp bội phần trong xứ mình, và được sự vui mừng đời đời. Vì Ta, Đức Giê-hô-va, ưa sự chánh trực, ghét sự trộm cướp và sự bất nghĩa. Ta sẽ lấy điều thành tín báo trả lại, và lập giao ước với chúng nó đời đời. Dòng-dõi chúng nó sẽ nổi tiếng trong các nước, con cháu sẽ nổi tiếng trong các dân; phàm ai thấy sẽ nhận là một dòng dõi mà Đức Giê-hô-va đã ban phước. Ta sẽ rất vui vẻ trong Đức Giê-hô-va, linh hồn Ta mừng rỡ trong Đức Chúa Trời Ta; vì Ngài đã mặc áo cứu chuộc cho Ta; khoác áo choàng công bình cho Ta, như chàng rể mới diện máo hoa trên đầu mình, như cô dâu mới đội mình bằng châu báu. Vả, như đất làm cho cây mọc lên, vườn làm cho hạt giống nứt lên thể nào, thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ làm cho sự công bình và sự khen ngợi nứt ra trước mặt mọi dân tộc thể ấy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để cứu chuộc loài người thông qua chức vụ **làm chứng cho Lẽ thật**, nghĩa là thông qua các Lời mà Ngài đã rao giảng ra và dạy người ta vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà trong các Lời giảng của Đức Chúa Jêsus Christ luôn ẩn chứa Lẽ thật, giống như trong nước mưa từ trên trời ban xuống có chứa rất nhiều chất đã hoà tan trong nước đó, nhưng khi thấm vào lòng đất sẽ cung cấp dinh dưỡng cho các loài cây cỏ và đơm nhành đất đai vậy. Vì Đức Thánh Linh sẽ nhìn vào lòng của những người được nghe Lời Đức Chúa Trời rao giảng mà Ngài sẽ khiến những người nào có đức tin mà tiếp nhận, vâng giữ và làm theo mà có được sức lực nơi linh hồn những người đó, còn đối với những người vô tín, hay nghi ngờ thì sẽ không thể nhận được điều chi cả vậy.

Giăng 8:12-32: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống. Người Pha-ri-si bèn nói rằng: Thầy tự làm chứng về mình, thì Lời chứng thầy không đáng tin. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Dầu Ta tự làm chứng về mình, nhưng Lời chứng của Ta là đáng tin, vì Ta biết mình đã từ đâu mà đến và đi đâu; song các người không biết Ta từ đâu mà đến, cũng chẳng hay Ta đi đâu. Các người xét đoán theo xác thịt; Ta thì không xét đoán người nào hết. Nếu Ta xét đoán ai, sự xét đoán của Ta đúng với lẽ thật; vì Ta không ở một mình, nhưng Cha là Đấng đã sai Ta đến vẫn ở cùng Ta. Vả, có chép trong luật pháp của các người rằng lời chứng hai người là đáng tin: Ta tự làm chứng cho Ta, và Cha là Đấng đã sai Ta đến cũng làm chứng cho Ta. Chúng thưa cùng Ngài rằng: Cha của thầy ở đâu? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người chẳng biết Ta, và cũng chẳng biết Cha Ta. Nếu các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta nữa.

Đức Chúa Jêsus phán mọi Lời đó tại nơi Kho, đang khi dạy dỗ trong đền thờ; và không ai tra tay trên Ngài, vì giờ Ngài chưa đến. Ngài lại phán cùng chúng rằng: Ta đi, các người sẽ tìm Ta, và các người sẽ chết trong tội lỗi mình. Các người không thể đến được nơi Ta đi. Người Giu-đa bèn nói rằng: Người đã nói: Các người không thể đến được nơi Ta đi, vậy người sẽ tự tử sao? Ngài phán rằng: Các người bởi dưới mà có; còn Ta bởi trên mà có. Các người thuộc về thế gian này; còn Ta không thuộc về thế gian này. Nên Ta đã bảo rằng các người sẽ chết trong tội lỗi mình; vì nếu các người chẳng tin Ta là Đấng đó, thì chắc sẽ chết trong tội lỗi các người. Chúng bèn hỏi Ngài rằng: Vậy thầy là ai? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Như Lời Ta đã nói với các người từ ban đầu. Ta có nhiều sự nói và đoán xét về các người; nhưng Đấng đã sai Ta đến là thật, và điều chi Ta nghe bởi Ngài, Ta truyền lại cho thế gian. Chúng không hiểu rằng Ngài phán về Cha. Vậy Đức Chúa Jêsus phán rằng: Khi các người treo Con người lên, bấy giờ sẽ biết Ta là ai, và biết Ta không tự mình làm điều gì, nhưng nói điều Cha Ta đã dạy Ta. Đấng đã sai Ta đến vẫn ở cùng Ta, chẳng để Ta ở một mình, vì Ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài. Bởi Đức Chúa Jêsus nói như vậy, nên có nhiều kẻ tin Ngài. Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong Lời của Ta, thì thật là môn đồ của Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.

Nếu chúng ta đã biết **chiên con không tỳ** vít được chép trong Kinh Thánh đó là bóng về Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, thì chúng ta cũng phải biết bờ tợ đực đó là bóng về Lẽ thật, nghĩa là quyền phép của sự sống có ở trong Lời Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Giăng 1:1-9: Ban đầu có Lời (the word), Lời (the word) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (the word) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (the word - Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng. Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là Giăng. Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều tin. Chính người chẳng phải là sự sáng, song người phải làm chứng về sự sáng. Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người.

Chúng ta có thể hiểu các câu trên theo cách giải nghĩa của “**kẻ truyền giải**”, đó là: *Ban đầu có Lời của Đức Chúa Trời, Lời của Đức Chúa Trời ở cùng Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời. Ban đầu Lời Đức Chúa Trời ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật đều bởi Lời của Đức Chúa Trời mà được làm nên, chẳng vật chi đã được làm nên mà không bởi Lời của Đức Chúa Trời. Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng. Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là Giăng. Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều tin. Chính người chẳng phải là sự sáng, song người phải làm chứng về sự sáng. Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người.*

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh đã chép gì về Lẽ thật này.

Châm ngôn 8:22-31: Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, về thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có Ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì Ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò nổng chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì Ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có Ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì Ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày Ta là sự khoái lạc của Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích của Ta ở nơi con cái loài người.

Giăng 8:54-58: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu Ta tự tôn vinh, thì sự vinh hiển của Ta chẳng ra gì; ấy là Cha Ta làm vinh hiển Ta, là Đấng các người xưng là Đức Chúa Trời của mình. Dầu vậy, các người chưa biết Ngài đâu; còn Ta thì biết. Và nếu Ta nói rằng Ta không biết Ngài, Ta sẽ cũng nói dối như các

người vậy; song Ta biết Ngài, và Ta giữ Lời của Ngài. Cha các người là Áp-ra-ham đã nức lòng nhìn thấy ngày của Ta; người đã thấy rồi, và mừng rỡ. Người Giu-đa nói rằng: Thấy chưa đây năm mươi tuổi, mà đã thấy Áp-ra-ham! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, trước khi chưa có Áp-ra-ham, đã có Ta.

Lẽ thật là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, khi được tỏ ra cho người nào, thì đó là công việc của Đức Thánh Linh sẽ khiến cho linh hồn người đó được biết Lẽ thật và Đức Thánh Linh sẽ khiến sự sáng trong Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó. Bây giờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ khiến linh hồn người đó được sự sống lại và quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ giải phóng linh hồn người đó khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nghĩa là bẻ gãy các xiềng hung ác của ma quỷ, mà ma quỷ là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, đã dùng sự lừa dối mà khiến loài người sa vào bẫy của sự chết, khiến người ta vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà trở thành tội nhân và bị ma quỷ cầm buộc trong vòng tội mọi. Nhưng Con một của Đức Chúa Trời đã đến thế gian này và Ngài đã dùng Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời để giải cứu linh hồn của những người nào sẽ tin đến Danh Ngài được giải thoát khỏi xiềng xích của tội lỗi.

Chúng ta hãy xem sứ đồ Phao-lô đã nói gì về xiềng hung ác mà ma quỷ đã dùng để trói buộc những người chưa nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Công vụ các sứ đồ 26:21-29: **Kìa, vì thế nên người Giu-đa đã bắt tôi trong đền thờ và toan giết tôi. Song nhờ ơn Đức Chúa Trời bảo hộ, tôi còn sống đến ngày nay, làm chứng cho các kẻ lớn nhỏ, không nói chi khác hơn là điều các đấng tiên tri và Môi-se đã nói sẽ đến, tức là Đấng Christ phải chịu thương khó, và bởi sự sống lại trước nhất từ trong kẻ chết, phải rao truyền ánh sáng ra cho dân sự và người ngoại. Người đang nói như vậy để bình vực mình, thì Phê-tu nói lớn lên rằng: Hỡi Phao-lô, người lảng trí rồi; người học biết nhiều quá đến nỗi ra điên cuồng. Phao-lô lại nói: Bẩm quan lớn Phê-tu, tôi chẳng phải lảng trí đâu; tôi nói đó là những lời thật và phải lẽ. Vua biết rõ các sự này; lại tôi bền lòng tâm vì tin rằng chẳng có điều nào vua không biết; vì mọi việc đó chẳng làm ra cách chùng vụng đâu. Tâm vua A-c-ríp-ba, vua có tin các đấng tiên tri chẳng? Tôi biết thật vua tin đó! Vua A-c-ríp-ba phán cùng Phao-lô rằng: Thiếu chút nữa người khuyên ta trở nên tín đồ Đấng Christ! Phao-lô tâu: Cầu xin Đức Chúa Trời, chẳng kịp thì chầy, không những một mình vua, nhưng hết thảy mọi người nghe tôi hôm nay đều trở nên như tôi, chỉ trừ bỏ xiềng này thôi!**

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với Xuất Ê-díp-tô Ký 29:1-4: **Đây là điều người sẽ làm đặng biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt Ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiết mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh tráng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ.**

Chức vụ của những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ làm, là tiếp nhận những sự mặc khải và sự tỏ ra của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật để soạn thành những bài giảng, mà cái giỏ được chép trong câu 3 trên là bóng, đó là chữ לֶחֶם - cal, số 5536 ra từ chữ לָלַחַל - calal, số 5549 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cái giỏ, cái cỗ, cái thúng; để tôn cao, để ca tụng, để tán dương, để nâng đỡ, để gây dựng, để làm cho rõ ràng, làm cho dễ hiểu;*

Ý nghĩa ngọn của chữ **cái giỏ** chính là cái giỏ, cái thúng, vật được sử dụng để chứa thực phẩm được sửa soạn để nấu thành đồ ăn của loài người, nhưng ý nghĩa gốc của chữ **cái giỏ** thì nói về *bài giảng Lời Đức Chúa Trời, trong đó chứa đựng bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời dành cho linh hồn loài người.*

Điều kiện để loài người nhận được Lẽ thật của Đức Chúa Trời đã được Chúa Jê-sus phán rất rõ, đó là: **Nếu các người hằng ở trong Lời của Ta, thì thật là môn đồ của Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.** (Giăng 8:32).

Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se về điều Môi-se phải làm được chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 29:1-4, cũng như mạng lệnh mà trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Chúa Jê-sus đã phán với môn đồ của

Ngài phải làm, đó là: **Hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân Danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các người.** (Ma-thi-ơ 28:19).

Trong mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se sau khi đã bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiệt mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh tráng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực, thì Môi-se phải lấy nước tắm cho họ, nghĩa là Môi-se phải làm cho A-rôn và các con trai của người được sạch khỏi sự ô-ước của thân thể xác thịt mình. Đó là bóng về việc Đức Thánh Linh sẽ báp-têm những người đã được nghe Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời thông qua chức vụ của các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ rao giảng, nghĩa là Đức Thánh Linh sẽ làm phần mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ không thể làm được, đó là Đức Thánh Linh sẽ ghi tạc Luật pháp của Ngài vào trong lòng, trong trí của những người đã được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, hầu cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va được sáng luôn trong lòng những người đó, như Kinh Thánh đã chép.

Thi Thiên 18:28-35: Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiến cho những kẻ nào nường nấu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lung tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, Đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự nhân từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng.

Giê-rê-mi 31:31-36: Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ Ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà Ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày Ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng Ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Này là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp của Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân của Ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết Ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nổi sóng nó gầm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là Danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt Ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt Ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Sau khi Môi-se đã lấy nước tắm cho A-rôn và các con trai của A-rôn, thì bấy giờ Môi-se mới mặc bộ áo thánh cho A-rôn và các con trai của A-rôn:

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:5-9: Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, cùng lấy dầu xúc đổ trên đầu và xúc cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế.

Bản King James version chép: ⁵And thou shalt take ^{H3947} the garments ^{H899}, and put ^{H3847} upon Aaron ^{H175} the coat ^{H3801}, and the robe ^{H4598} of the ephod ^{H646}, and the ephod ^{H646}, and the breastplate ^{H2833}, and gird ^{H640} him with the curious girdle ^{H2805} of the ephod ^{H646}: ⁶And thou shalt put ^{H7760} the mitre ^{H4701} upon his head ^{H7218}, and put ^{H5414} the holy ^{H6944} crown ^{H5145} upon the mitre ^{H4701}. ⁷Then shalt thou take ^{H3947} the anointing ^{H4888} oil ^{H8081}, and pour ^{H3332} it upon his head ^{H7218}, and anoint ^{H4886} him. ⁸And thou shalt bring ^{H7126} his sons ^{H1121}, and put ^{H3847} coats ^{H3801} upon them. ⁹And thou shalt gird ^{H2296} them with girdles ^{H73}, Aaron ^{H175} and his sons ^{H1121}, and put ^{H2280} the bonnets ^{H4021} on them: and the priest's ^{H3550} office shall be theirs ^{H1992} for a perpetual ^{H5769} statute ^{H2708}: and thou shalt consecrate ^{H3027} Aaron ^{H175} and his sons ^{H1121}.

Theo trình tự của sự đào tạo và huấn luyện những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng như những người được chọn là một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì chỉ những người nào đã đạt được những điều kiện thuộc về tiêu chuẩn thánh cho Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là nhờ được nghe các lời giảng dạy đúng và đầy đủ những sự thuộc về Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, mà những người đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được hiểu biết Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời và được ấn chứng bởi Đức Thánh Linh, tức là được Đức Thánh Linh đặt Luật pháp của Đức Chúa Trời vào trong lòng, trong trí của những người đó rồi, thì bấy giờ Đức Thánh Linh sẽ biệt riêng những người đó để từng bước một mặc cho họ bộ áo thánh của chức vụ thầy tế lễ nhà vua.

Chúng ta có thể thấy được Lễ thật về quy trình đào tạo và huấn luyện này qua Lời Đức Chúa Jêsus Christ cầu nguyện với Đức Chúa Cha.

Giăng 17:1-26: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thể gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời của Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời của Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; Lời của Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này đã nhận biết rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Mặc dù Kinh Thánh chép về việc Đức Giê-Hô-Va mạng lệnh cho Môi-se làm công việc mặc bộ áo thánh trong lễ truyền chức cho A-rôn và cho các con trai của A-rôn, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập Môi-se làm người đại diện cho Đức Chúa Trời ở trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, thì cũng một nguyên tắc đó, những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ cũng sẽ nhân Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà thi hành chức vụ như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm cho các môn đồ của Ngài vậy. Điều đó có nghĩa là khi Đức Giê-Hô-Va mạng lệnh cho người nào thi hành một công việc gì, thì ấy là Đức Giê-Hô-Va làm công việc

của Ngài qua những người được Đức Giê-hô-Va chỉ định đại diện Ngài vậy. Những người được chọn làm tôi tớ (môn đồ) của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ nhân Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà thi hành chức vụ nào theo mạng lệnh của Ngài, thì ấy là Thánh Linh của Đấng Christ sẽ làm công việc đó qua những người được chọn làm một đồ dùng cho Ngài vậy.

Trước khi Đức Chúa Jê-sus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài phải chờ cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao, như Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa.

Lu-ca 24:36-53: Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jê-sus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các người! Nhưng môn đồ đều sững sốt rưng rờ, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân của Ta: thật chính Ta. Hãy rời đến Ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy Ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cơ môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta đã bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp của Mô-i-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các người điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lia môn đồ mà được đem lên trời. Môn đồ thờ lạy Ngài rồi trở về thành Giê-ru-sa-lem, mừng rỡ lắm. Môn đồ cứ ở trong đền thờ luôn, ngợi khen Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép câu 49 trên như sau: ⁴⁹ And, behold ^{G2400}, I send ^{G649} the promise ^{G1860} of my Father ^{G3962} upon you: but tarry ^{G2523} ye in the city ^{G4172} of Jerusalem ^{G2419}, until ^{G2193} ye be endued ^{G1746} with power ^{G1411} from on high ^{G5311}.

Chữ mặc lấy - be endued ^{G1746} chép trong câu 49 trên, đó là chữ ΕΝΔΥΩ - enduo, số 1746 ra từ chữ ΕΝ - en, số 1722 và chữ ΔΥΩ - duno, số 1416 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự chìm ngập trong bộ áo choàng; được trao quyền trong lễ nhậm chức với bộ áo chức vụ; được mặc lấy chức vụ trong thời gian hoặc tại nơi chốn hoặc vị thế chức vụ;*

Chữ quyền phép - power ^{G1411} chép trong câu 49 trên, đó là chữ ΔΥΝΑΜΙΣ - dunamis, số 1411 ra từ chữ ΔΥΝΑΜΙΑ - dunamai, số 1410 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sức mạnh, quyền năng, quyền phép, khả năng, sự có thể, có khả năng hành động, có thể làm được, sự dư dật, sự giàu có, sự phong phú, sự đầy ý nghĩa, phép lạ;*

Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài về điều Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha đã hứa, đó là Ngài sẽ đổ Thần của Ngài trên những người được gọi là tôi trai, tớ gái của Ngài và khi nói đến Thần của Đức Giê-hô-Va vạn quân, là nói đến sức toàn năng của Đức Chúa Trời, là nói đến quyền phép của Đức Thánh Linh sẽ ngự trên những người được chọn làm chức thầy tế lễ nhà vua vậy.

Chúng ta vừa học xong trình tự của lễ truyền chức, là bóng về công việc của Đức Thánh Linh hành động qua những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, để đào tạo những người được chọn vào hàng ngũ những người chức vụ thầy tế lễ nhà vua trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ. Bài tiếp theo chúng ta sẽ suy gẫm những sự thuộc về nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời về trách nhiệm của người tin Chúa và những người hầu việc Chúa theo tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-Va.